

**BẢN TÓM TẮT NỘI DUNG ĐỀ ÁN
SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ
CỦA TỈNH KON TUM NĂM 2025**

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

1. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013.
2. Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.
3. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
4. Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, Kết luận số 137-KL/TW ngày 29/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.
5. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15.
6. Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC năm 2025.
7. Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA TỈNH KON TUM

Thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước nhằm đổi mới, sắp xếp bộ máy tổ chức của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; thực hiện tinh giản biên chế; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; tiết kiệm kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc; giảm chi cho ngân sách nhà nước. Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã sẽ giúp tập trung nguồn lực, phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển, tăng cường liên kết vùng; thu hút đầu tư, tạo động lực phát triển mới, thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Ngoài ra, sắp xếp các đơn vị hành chính tạo cân đối, hài hòa hơn trong

phân bố dân cư, nhất là trong bối cảnh Trung ương đang đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương.

Đồng thời khắc phục tình trạng bộ máy của các tổ chức trong hệ thống chính trị công kênh, làm lãng phí nguồn ngân sách cho việc chi lương và hoạt động của bộ máy. Trong khi đại đa số các ĐVHC cấp xã thu ngân sách không đủ cân đối chi thường xuyên. Do đó, để khắc phục những bất cập, tồn tại, hạn chế nêu trên, triển khai thực hiện Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/2/2025 của Bộ Chính trị về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025; Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, Kết luận số 137-KL/TW ngày 29/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp là hết sức cần thiết.

I. HIỆN TRẠNG ĐVHC CÁC CẤP CỦA TỈNH KON TUM

1. Tỉnh Kon Tum:

1.1. Diện tích tự nhiên: Theo số liệu thống kê đất đai tính đến thời điểm ngày 31/12/2024, diện tích tự nhiên trên địa bàn tỉnh Kon Tum là 9.677,30 km².

1.2. Quy mô dân số: Theo số liệu quản lý dân cư quy mô dân số trên địa bàn tỉnh Kon Tum là 629.267 người, trong đó dân số thường trú là: 606,406 người, dân số tạm trú quy đổi là 21,860 người.

1.3. Số lượng ĐVHC cấp huyện: Toàn tỉnh có 10 đơn vị hành chính cấp huyện. Trong đó: 09 huyện và 01 thành phố.

1.4. Số lượng ĐVHC cấp xã: Toàn tỉnh có 102 đơn vị hành chính cấp xã. Trong đó: 10 phường, 07 thị trấn và 85 xã.

2. Số lượng ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp: Số lượng ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp gồm 98 đơn vị.

3. Số lượng ĐVHC cấp xã không thực hiện sắp xếp: 4 đơn vị (*đủ tiêu chuẩn không phải thực hiện sắp xếp*).

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Thành phố Kon Tum

(1) Thành lập **phường Kon Tum** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các phường Quyết Thắng, Quang Trung, Thống nhất, Thắng Lợi và Trường Chinh.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **phường Thắng Lợi (cũ)**.

(2) Thành lập **phường Đăk Cẩm** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các phường Ngô Mỹ, Duy Tân và xã Đăk Cẩm.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **phường Duy Tân (cũ)**.

(3) Thành lập **phường Đăk BLa** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các phường Nguyễn Trãi, Lê Lợi và Trần Hưng Đạo.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trụ sở hành chính **phường Lê Lợi (cũ)**.

(4) Thành lập **xã Ngọc Bay** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Kroong, Ngọc Bay và Vinh Quang.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trụ sở hành chính **xã Ngọc Bay (cũ)**.

(5) Thành lập **xã Ia Chim** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Đăk Năng, Ia Chim và Đoàn Kết.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại đơn vị hành chính **xã Ia Chim (cũ)**.

(6) Thành lập **xã Đăk Rơ Wa** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Đăk Blà, Đăk Rơ Wa, Chư Hreng và Hòa Bình.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại đơn vị hành chính **xã Chư Hreng (cũ)**.

2. Huyện Đăk Hà

(1) Thành lập **xã Đăk Pxi** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đăk Long và xã Đăk Pxi.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trụ sở hành chính **xã Đăk Long (cũ)**.

(2) Thành lập **xã Đăk Mar** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đăk Mar và xã Đăk Hring.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trụ sở hành chính **xã Đăk Mar (cũ)**.

(3) Thành lập **xã Đăk Ui** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đăk Ui và xã Đăk Ngọc.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trụ sở hành chính **xã Đăk Ngọc (cũ)**.

(4) Thành lập **xã Ngọc Réo** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Ngọc Wang và xã Ngọc Réo.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trụ sở hành chính **xã Ngọc Wang (cũ)**.

(5) Thành lập **xã Đăk Hà** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính thị trấn Đăk Hà và các xã Hà Mòn, Đăk La.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trụ sở hành chính **thị trấn Đăk Hà (cũ)**.

3. Huyện Đăk Tô

(1) Thành lập **xã Ngọc Tụ** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Ngọc Tụ và xã Đăk Rơ Nga.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trụ sở hành chính **xã Ngọc Tụ (cũ)**.

(2) Thành lập **xã Đăk Tô** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Tân Cảnh, Pô Kô, Diên Bình và thị trấn Đăk Tô.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **thị trấn Đăk Tô (cũ)**.

(3) Thành lập **xã Kon Đào** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Kon Đào, Đăk Trăm và Văn Lem.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trụ sở hành chính **xã Đăk Trăm (cũ)**.

4. Huyện Tu Mơ Rông

(1) Thành lập **xã Đăk Sao** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đăk Sao và xã Đăk Na.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trụ sở hành chính **xã Đăk Sao (cũ)**.

(2) Thành lập **xã Đăk Tờ Kan** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đăk Tờ Kan và xã Đăk Rơ Ông.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trụ sở hành chính **xã Đăk Tờ Kan (cũ)**.

(3) Thành lập **xã Tu Mơ Rông** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Tu Mơ Rông, Đăk Hà.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Đăk Hà (cũ)**.

(4) Thành lập **xã Măng Ri** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Măng Ri, Tê Xăng, Ngọc Lây, Văn Xuôi và Ngọc Yêu.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Tê Xăng (cũ)**.

5. Huyện Ngọc Hồi

(1) Thành lập **xã Bờ Y** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Bờ Y, Đăk Xú và thị trấn Plei Kần.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **thị trấn Plei Kần (cũ)**.

(2) Thành lập **xã Sa Loong** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Sa Loong và xã Đăk Kan.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Đăk Kan (cũ)**.

(3) Thành lập **xã Dục Nông** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đăk Dục, xã Đăk Nông và xã Đăk Ang.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Đăk Dục (cũ)**.

6. Huyện Đăk Glei

(1) Thành lập **xã Xốp** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đăk Choong và xã Xốp.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Đăk Choong (cũ)**.

(2) Thành lập **xã Ngọc Linh** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Mường Hoong và xã Ngọc Linh.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Ngọc Linh (cũ)**.

(3) Thành lập **xã Đăk PLô** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Đăk Nhoong, Đăk PLô và xã Đăk Man.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Đăk PLô (cũ)**.

(4) Thành lập **xã Đăk Pék** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đăk Glei và xã Đăk Pék.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Đăk Glei (cũ)**.

(5) Thành lập **xã Đăk Môn** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đăk Kroong và xã Đăk Môn.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Đăk Môn (cũ)**.

7. Huyện Sa Thầy

(1) Thành lập **xã Sa Thầy** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính thị trấn Sa Thầy và các xã Sa Nhơn, Sa Sơn.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **thị trấn Sa Thầy (cũ)**.

(2) Thành lập **xã Sa Bình** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Sa Bình, Sa Nghĩa và Hơ Moong.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Hơ Moong (cũ)**.

(3) Thành lập **xã Ya Ly** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Ya Ly, Ya Xiêr và Ya Tăng.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Ya Xiêr (cũ)**.

8. Huyện Ia H'Drai

Thành lập **xã Ia Tơi** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Ia Tơi và Ia Dom. Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Ia Tơi (cũ)**.

9. Huyện Kon Rẫy

(1) Thành lập **xã Đăk Kôi** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đăk Tơ Lung và Đăk Kôi.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Đăk Tơ Lung (cũ)**.

(2) Thành lập **xã Kon Braih** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đăk Ruông, Đăk Tờ Re và Tân Lập.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Tân Lập (cũ)**.

(3) Thành lập **xã Đăk Rve** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính thị trấn Đăk Rve và Đăk Pnê.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **thị trấn Đăk Rve (cũ)**.

10. Huyện Kon Plông

(1) Thành lập **xã Măng Đen** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Đăk Tăng, Măng Cành và thị trấn Măng Đen.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **thị trấn Măng Đen (cũ)**.

(2) Thành lập **xã Măng Bút** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Đăk Nêr, Đăk Ring, Măng Bút.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Đăk Ring (cũ)**.

(3) Thành lập **xã Kon Plông** trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Hiếu, Pờ Ê, Ngọc Tem.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Hiếu** (cũ).

III. KẾT QUẢ SAU KHI THỰC HIỆN SẮP ĐVHC CẤP XÃ CỦA TỈNH KON TUM

Trước khi sắp xếp, *toàn tỉnh có 102 đơn vị hành chính cấp xã (gồm: 10 phường, 07 thị trấn và 85 xã)*. Sau khi sắp xếp, *toàn tỉnh còn 40 đơn vị hành chính cấp xã (gồm 03 phường, 37 xã¹)*; giảm 62 *đơn vị hành chính* cấp xã (gồm 07 phường, 07 thị trấn và 48 xã) đạt 60,78% theo yêu cầu. Trong đó:

- Có 36/40 xã có trên 30% là người dân tộc thiểu số (*trừ 03 phường và xã Đăk Hà*).

- Có 09/40 xã là xã biên giới (*gồm các xã: Bờ Y, Sa Loong, Dục Nông, Đăk PLô, Đăk Long, Rờ Koi, Mô Rai, Ia Toi và Ia Đal*).

- Có 04/40 xã đạt tiêu chuẩn và không thực hiện việc sắp xếp (*gồm các xã: Đăk Long, Rờ Koi, Mô Rai và Ia Đal*).

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Phương án và lộ trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, tổ chức sau sắp xếp ĐVHC

1.1. Đối với khối Đảng

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định thành lập đảng bộ mới trên cơ sở sáp nhập, hợp nhất tổ chức đảng của đơn vị hành chính cùng cấp trước khi sắp xếp; đồng thời chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư của các xã, phường, thị trấn sau sáp nhập theo quy định của Điều lệ Đảng và quy chế bầu cử trong Đảng. Việc sắp xếp tổ chức đảng đồng bộ với sắp xếp các ĐVHC cấp xã. Nhiệm kỳ đầu tiên của đảng bộ mới thành lập là nhiệm kỳ 2020 - 2025.

1.2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh hiệp y thống nhất với Đảng ủy của các ĐVHC cấp xã mới hình thành sau sắp xếp quyết định thành lập Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam của ĐVHC cấp xã mới thành lập; công nhận danh sách Ủy viên Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, phường.

1.3. Chính quyền địa phương

¹ Gồm: 04 đơn vị hành chính cấp xã đạt tiêu chuẩn không thực hiện việc sắp xếp và 33 đơn vị hành chính cấp xã mới sắp xếp.

Chính quyền địa phương cấp xã gồm: Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.

a) Hội đồng nhân dân cấp xã

Hội đồng nhân dân cấp xã gồm: Chủ tịch Hội đồng nhân dân (*chức danh kiêm nhiệm*) và 01 Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân (*chức danh chuyên trách*). Hội đồng nhân dân cấp xã thành lập 02 ban chuyên môn giúp việc là Ban Pháp chế và Ban Kinh tế - Xã hội:

b) Ủy ban nhân dân cấp xã

Ủy ban nhân dân cấp xã gồm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân và 02 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (*01 Phó Chủ tịch kiêm nhiệm chức danh Chánh Văn phòng HĐND và UBND; 01 Phó Chủ tịch kiêm nhiệm chức danh Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công*). Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập tối đa 04 phòng và tương đương. Các phòng và tương đương của UBND có Trưởng phòng có Trưởng phòng (*chức danh chuyên trách hoặc do do Phó Chủ tịch UBND kiêm nhiệm*) và 01 cấp phó (*chức danh chuyên trách*).

1.4. Đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

Kết thúc việc sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã kể từ ngày 01/8/2025. Giao Chính quyền địa phương cấp xã xem xét, có thể sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tham gia công tác tại thôn, tổ dân phố.

1.5. Tổ chức đơn vị sự nghiệp trường học, trạm y tế và các lĩnh vực khác

- Giữ nguyên các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế và thực hiện chuyển giao cho chính quyền cấp xã quản lý các trường trung học cơ sở, tiểu học, mầm non, trạm y tế của đơn vị cơ sở mới để bảo đảm công tác chăm sóc sức khỏe cho người dân ngay tại cơ sở và bảo đảm đủ trường, lớp cho học sinh trên địa bàn cơ sở.

- Đối với các đơn vị sự nghiệp khác:

+ Tổ chức một đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước đảm bảo 100% chi thường xuyên để cung ứng một số dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu cho người dân trên địa bàn (cung ứng dịch vụ sự nghiệp thuộc lĩnh vực văn hoá, thể thao, du lịch, thông tin, truyền thông, nông nghiệp, môi trường...).

+ Tổ chức một đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ chi thường xuyên để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực xây dựng, phát triển quỹ đất, khu vực liên xã, phường và các dịch vụ khác theo đặc điểm của chính quyền cơ sở ở đô thị (như: quản lý công viên, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước,...).

- Đối với Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - dạy nghề thường xuyên thuộc UBND cấp huyện hiện nay sau khi xã mới được thành lập giao Sở Giáo dục

và Đào tạo chủ trì, tham mưu việc tiếp nhận để quản lý và tổ chức lại theo khu vực hoặc liên xã phường (xã mới).

- Đối với Trung tâm y tế thuộc UBND cấp huyện sau khi xã mới được thành lập giao Sở Y tế chủ trì tham mưu tiếp nhận về Sở Y tế quản lý, tổ chức lại cung ứng dịch vụ theo khu vực hoặc liên xã, phường.

1.6. Về Công an các xã, phường, thị trấn

Nhập nguyên trạng Công an các xã, phường, thị trấn tương ứng với phương án sắp xếp, thành lập ĐVHC cấp xã mới. Phương án nhập từng Công an xã, phường, thị trấn do Công an tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn Công an các xã, phường xây dựng đề án, trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định, đảm bảo số lượng và không tăng biên chế của ngành; đảm bảo theo đúng quy định của Pháp lệnh Công an xã, Luật Công an nhân dân và Nghị định số 42/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ quy định việc xây dựng công an xã, thị trấn chính quy.

1.7. Về tổ chức của Ban Chỉ huy quân sự cấp xã

Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ huy quân sự ở ĐVHC cấp xã mới sau sắp xếp thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Quốc phòng.

1.8. Về các tổ chức hội

Sáp nhập, đổi tên hội tương ứng với việc sắp xếp, sáp nhập ĐVHC cấp xã; trình tự, hồ sơ sáp nhập, đổi tên thực hiện theo quy định tại Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.

2. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức sau sắp xếp ĐVHC

Đối với việc sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: Trước mắt giữ nguyên số cán bộ, công chức của cấp huyện, cấp xã hiện có trước sắp xếp và thực hiện việc rà soát, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, bảo đảm trong thời hạn 5 năm cơ bản theo đúng quy định.

3. Phương án và lộ trình giải quyết chế độ, chính sách sau sắp xếp ĐVHC

3.1. Phương án

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước khi được bố trí công tác ở ĐVHC mới thì tiếp tục hưởng lương theo ngạch, bậc và các chế độ phụ cấp lương hiện hưởng trong thời gian 06 tháng kể từ ngày có quyết định; sau đó thực hiện theo quy định mới của Chính phủ.

- Trường hợp Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong quá trình sắp xếp đơn vị, có đơn tự nguyện nghỉ hưu trước tuổi hoặc nghỉ thôi việc thì được giải quyết chế độ, chính sách theo quy định hiện hành Chính phủ, đảm bảo giữ được người có năng lực nổi trội, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Trường hợp cán bộ, công chức cấp xã không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để được bố trí ở cấp xã mới thì được giải quyết chế độ, chính sách theo quy định hiện hành Chính phủ.

- Giao UBND cấp xã xây dựng phương án cơ cấu, kiện toàn lại tổ chức bộ máy, biên chế gắn với sắp xếp đội ngũ lãnh đạo, công chức, viên chức và tinh giản biên chế theo lộ trình 5 năm, giải quyết chế độ chính sách đối đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đảm bảo theo quy định.

- Kết thúc việc sử dụng đội ngũ cán bộ không chuyên trách ở cấp xã sau sắp xếp. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp ĐVHC được hưởng chế độ hỗ trợ thôi việc theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định.

3.2. Lộ trình

Trên cơ sở số lượng dôi dư sau sắp xếp, thực hiện lộ trình 05 năm đảm bảo biên chế theo đúng quy định của cấp có thẩm quyền

IX. KẾT LUẬN

Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, không tổ chức đơn vị hành chính cấp huyện trên địa bàn tỉnh là phù hợp với thực tiễn và xu hướng phát triển chung của cả nước, sẽ tạo sự thay đổi tích cực và tập trung được nguồn lực, phát huy tiềm năng phát triển của địa phương, phù hợp với yêu cầu đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, tiết kiệm được ngân sách nhà nước, góp phần nâng cao đời sống của cán bộ, công chức, viên chức để xây dựng bộ máy hành chính hiệu lực, hiệu năng, hiệu quả. Sau khi sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tạo điều kiện cho các địa phương sớm ổn định và phát triển.

Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, không tổ chức đơn vị hành chính cấp huyện trên địa bàn tỉnh nhằm cụ thể hóa và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị; tạo nguồn lực, mở rộng không gian phát triển, phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương, tạo điều kiện cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, giảm chi ngân sách, nâng cao đời sống Nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Việc sắp xếp lại các đơn vị hành chính cấp xã phù hợp với tình hình và xu thế phát triển của xã hội cũng như sự chuyển đổi về phương thức quản lý, điều hành trong giai đoạn hiện nay, nhất là việc triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, công dân số, xã hội số.

Trên đây là tóm tắt nội dung Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Kon Tum năm 2025./.